TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 106/2022/QĐST-HNGĐ	*TP. Thái Bình, ngày 01 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 70/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2022 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của những người yêu cầu:

- Chị Phạm Thị L, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Số nhà 49, ngõ 25, đường H, tổ 7 (tổ 11 cũ), phường T, thành phố T1, tỉnh T1.

- Anh Trương Ngọc M, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Số nhà 09, ngõ 26, phố T2, tổ 11 (tổ 41 cũ), phường B, thành phố T1, tỉnh T1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Phạm Thị L và anh Trương Ngọc M được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 23 tháng 10 năm 2019 tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T1, tỉnh T1, tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 4/2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng về quan điểm sống, không thống nhất được với nhau trong sinh hoạt hàng ngày. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên khuyên giải nhưng không có kết quả. Từ tháng 4/2020 chị L, anh M sống ly thân, mỗi người sống một nơi, không quan tâm đến nhau nữa. Nay chị L, anh M đều xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là tự nguyện, không trái pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Chị Phạm Thị L và anh Trương Ngọc M có một con chung là Trương Gia H1, sinh ngày 06/4/2020.

Ly hôn, hai bên thỏa thuận: chị L trực tiếp nuôi dưỡng con H1. Anh M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con H1 là 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng một tháng), kể từ tháng 7/2022 cho đến khi con H1 trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sự thỏa thuận về nuôi con của chị L và anh M là tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi của con nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản: Chị Phạm Thị L và anh Trương Ngọc M không có tài sản chung, không vay nợ chung gì của ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Phạm Thị L và anh Trương Ngọc M phải nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị L và anh Trương Ngọc M.

1.2. Về con chung: Chị L trực tiếp nuôi con chung Trương Gia H1, sinh ngày 06/4/2020. Anh M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con H1 là 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng một tháng), kể từ tháng 7/2022 cho đến khi con H1 trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

1.3. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị L và anh Trương Ngọc M mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. (*Chuyển số tiền 300.000 đồng chị L, anh M đã nộp tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình theo biên lai thu số 0000650 ngày 08 tháng 6 năm 2022 thành lệ phí*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường B, thành phố T1, tỉnh T1; ĐKKH số 74 ngày 23/10/2019);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Sơn